L. PAN-CHÊ-LÊ-ÉP

LỜI HỨA DANH DỰ



KIM ĐỒNG

L. PAN-CHÊ-LÊ-ÉP

LỜI HỨA DANH DỰ

Hà Trúc Dương dịch

Bìa và minh họa của NGUYỄN THỤ

NHÀ XUẤT BẢN KIM ĐỒNG

HÀ NỘI — 1987

Tôi rất tiếc không thể kể lại cho các em biết con người bé bỏng ấy tên gì, sống ở đâu và bố mẹ em là ai. Trong bóng tối nhá nhem ngay cả nét mặt em, tôi cũng không nhìn rõ. Tôi chỉ nhớ rằng, mũi em có những chấm tàn nhang, em mặc quần soóc có dây đeo quàng qua vai, cài khuy ở trên bụng.

Có một lần dạo mùa hè, tôi ngồi đọc sách trong vườn (tôi cũng không biết tên vườn là gì) ở Lê-nin-grát, trên đảo Va-xi-lép-xki, gần ngôi nhà thờ trắng. Cuốn sách thật hấp dẫn, tôi ngồi mê mải đọc mà không biết đã tối trời.

Khi mắt tôi đã nhòa đi không đọc được nữa, tôi mới chịu gấp sách lại, đứng lên đi ra cổng.

Vườn cây đã vắng tanh, ngoài phố đèn đã bật sáng, đâu đây có tiếng chuông báo hiệu của người giữ vườn.

Tôi sợ vườn đóng cổng nên rảo bước thật nhanh. Đột nhiên tôi dừng lại, nghe thấy rất rõ ràng ở bụi cây gần đâu đây có ai đang khóc.

Tôi quay sang con đường nhỏ bên cạnh, ở đó, trong bóng tối hiện rõ bức tường trắng của một ngôi nhà nhỏ — những ngôi nhà như thế thường có trong tất cả các công viên của thành phố: hình như là chòi canh, hay trạm gác thì phải. Gần bức tường của ngôi nhà đó có một chú bé trạc bảy tám tuổi đang đứng, đầu cúi xuống, nức nở khóc.

Tôi lại gần và hỏi:

— Ô, sao thế cháu?



Lập tức em bé nín khóc như khi nhận được lệnh, ngẩng đầu lên, nhìn tôi và nói:

— Không sao ạ.

— Sao lại không sao? Ai trêu cháu đấy?

— Không có ai ạ.

– Thế sao cháu khóc?

Em nói vẫn còn khó khăn chưa nén được nước mắt, nức nở, nấc và khịt mũi.

— Thôi về đi, — tôi bảo em, — cháu xem, đã tối rồi, cổng vườn đóng bây giờ.

Tôi định cầm tay em, nhưng em bé giật tay ra và nói:

– Cháu không về.

— Sao? — sao cháu không về?

— Cháu không đi được.

— Sao vậy? Cháu sao thế?

— Cháu không sao cả, — em bé nói.

— Cháu làm sao? — bị ốm à?

— Không ạ, — em bé nói, — cháu không ốm.

— Thế vì sao cháu không đi được?

— Cháu là lính gác, — em nói.

— Thế nào – lính gác à? Lính gác gì?

– Chú không hiểu à? Chúng cháu đang chơi.

— Cháu chơi với những ai?

Em bé im lặng, thở dài và nói:

— Cháu không biết nữa.

Lúc này, thú thật tôi đã nghĩ em bé hẳn đau ốm gì đó, nên đầu óc không bình thường.

– Cháu nghe này, — tôi bảo em, — cháu nói gì vậy? Thế là thế nào? Cháu chơi mà lại không biết chơi với ai à?

— Vâng, — em bé đáp. — Cháu không biết. Cháu đang ngồi trên ghế dài thì bỗng có một anh lớn đến bảo cháu: «Mày có muốn chơi đánh trận giả không?» Cháu bảo: «Muốn». Thế là bắt đầu chơi. Chúng nó bảo cháu: «Mày là trung sĩ». Một đứa lớn — nó là nguyên soái... dẫn cháu đến đây và bảo: «Đây là kho thuốc súng. Mày sẽ là lính gác... Mày hãy đứng ở đây đến khi tao cho



người đến thay ». Cháu bảo « Rõ ». Nhưng nó lại nói : « Mày phải hứa danh dự là không đi đâu cả ».

— Thế rồi sao ?

— Thế rồi cháu bảo : « Tôi hứa danh dự là không đi đâu cả ».

— Rồi sao nữa ?

— Rồi cháu cứ đứng mãi, đứng mãi mà chúng nó vẫn không thấy tới.

— Thế đấy ! — tôi mỉm cười. — Chúng nó ra lệnh cho cháu đứng đây đã lâu chưa ?

— Từ lúc trời còn sớm ạ.

— Còn chúng nó đâu rồi ?

Em bé thở dài nặng nề, nói :

— Cháu nghĩ là chúng nó đã về rồi.

— Sao — chúng nó về rồi à ?

— Chúng nó quên cháu.

— Thế cháu còn đứng đây làm gì nữa ?

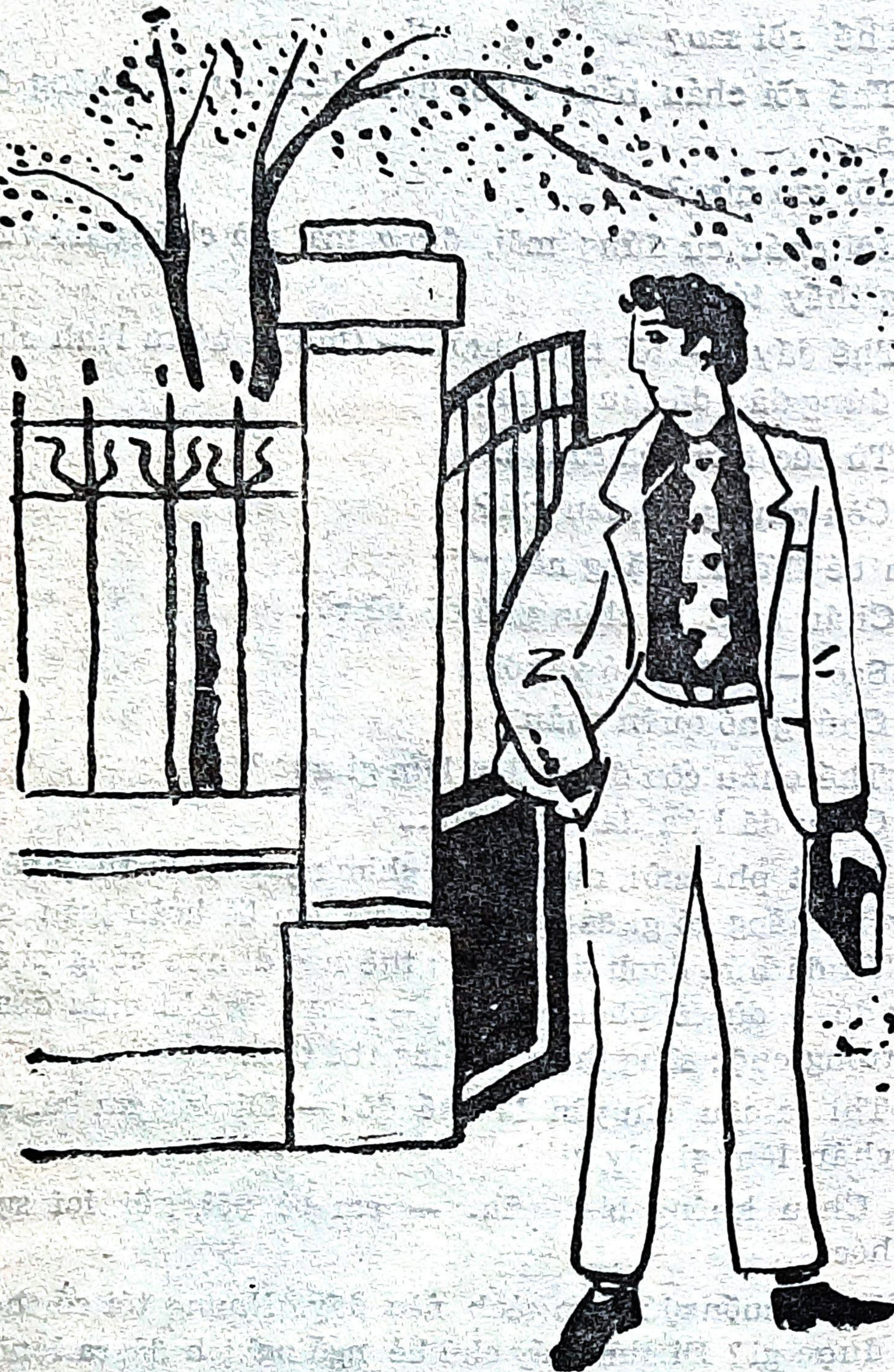
— Cháu đã hứa danh dự rồi...

Tôi suýt phì cười, nhưng rồi ghìm ngay lại vì thấy câu chuyện chẳng có gì đáng cười cả và em bé hoàn toàn có lý. Nếu đã hứa danh dự thì dù thế nào đi nữa cũng phải đứng đó — dù có phải hy sinh — ngay cả khi chơi đùa, hay trong cuộc sống thực — cũng thế thôi.

— Thì ra câu chuyện là thế đó ! — tôi bảo em bé. — Vậy cháu làm gì bây giờ ?

— Cháu không biết nữa. — em bé nói, rồi lại sụt sịt khóc.

Tôi rất muốn giúp em cách nào đấy. Nhưng tôi có thể làm được gì ? Đi tìm mấy chú bé ngỗ nghịch đã ra lệnh cho em bé gác ở đây đến gỡ lời hứa danh dự cho em để em tự về nhà ư ? Nhưng biết tìm những cậu bé này ở đâu bây giờ ?...



Bọn chúng chắc đã ở nhà ăn cơm tối và đã ngủ say sưa rồi.

Còn một người vẫn đứng đây. Trong đêm tối. Mà có lẽ cũng đã đói bụng.

— Chắc cháu đã đói rồi? – tôi hỏi em.

— Vâng, cháu đói lắm.

— Thế này nhé, – tôi vừa nghĩ vừa nói, – cháu chạy về nhà ăn cơm tối đi, chú sẽ đứng đây gác thay cháu.

— Vâng... — em bé nói. – Thế cũng được hả chú?

— Sao lại không?

— Chú không phải là bộ đội cơ mà.

Tôi gãi gáy và nói:

— Đúng. Cháu không đi được. Chú không thể ra lệnh cho cháu rời bỏ vị trí gác. Chỉ có người trong quân đội mới làm được, chỉ có người chỉ huy.

Và ngay lúc đó tôi bỗng nảy ra một ý hay.

Tôi nghĩ rằng phải có một quân nhân mới có thể gỡ cho em lời hứa danh dự, cho phép em rời trạm gác, có đúng vậy không? Vậy thì phải đi tìm một quân nhân.

Tôi không bảo thêm gì em, chỉ nói: « Đợi chú một lát ». — và không để mất thời gian tôi rảo bước ra cổng.

Cổng vẫn còn mở, người gác đã đi tới tận góc vườn đằng kia và lúc lắc cái chuông.

Tôi đứng cạnh cổng đợi một lúc lâu, xem có thấy đồng chí trung úy hoặc chiến sĩ hồng quân nào đó không. Nhưng, thật trớ trêu, không có một người lính nào đi trên đường cả.

Đột nhiên ở đường phố khác hiện ra một cái áo ba-đờ-suy màu đen, tôi mừng quá, nghĩ rằng đó là một anh lính thủy, liền vội chạy tới và nhận ra đó không phải lính thủy, mà là một cậu học sinh trường dạy nghề. Cậu học sinh đường sắt cao lớn này bước đi trong cái áo khoác rất đẹp có đường khâu xanh xanh. Nhưng cậu học sinh đường sắt với cái áo ba-đờ-suy đặc biệt của cậu cũng không giúp gì được cho tôi trong giờ phút này.

Tôi đã định quay vào vườn, thì đột nhiên nhìn thấy ở góc phố, chỗ bến tàu điện, xuất hiện cái mũ sĩ quan đen có những vạch xanh của kỵ binh. Có lẽ, trong đời tôi chưa bao giờ mừng rỡ như trong giây phút này. Tôi cắm đầu chạy ra bến tàu. Nhưng, chưa chạy kịp tới nơi, tôi đã thấy tàu điện vào bến. Người sĩ quan là một thiếu tá kỵ binh còn trẻ, đang cùng với một số hành khách chuẩn bị lên tàu.

Thở hổn hển, tôi chạy tới bên đồng chí ấy, kéo tay và kêu lên:

— Đồng chí thiếu tá! Khoan đã! Chờ tôi với! Đồng chí thiếu tá!

— Có việc gì vậy?

— Xin đồng chí hiểu cho, có việc này, — tôi nói. — Ở đằng kia, trong vườn, gần chòi gác có một em bé đang đứng gác... Em ấy không thể bỏ đi được, vì em đã hứa lời hứa danh dự... Em còn nhỏ lắm... Em đang khóc...

Đồng chí sĩ quan mở to mắt nhìn tôi ngạc nhiên. Chắc anh ta nghĩ rằng tôi có bệnh nên đầu óc không bình thường.

— Tôi có liên can gì đến đó? — anh nói.

Tàu điện đã đi rồi, anh nhìn tôi vẻ khó chịu.



Nhưng đến khi tôi nói rõ sự việc thì đồng chí ấy không chần chừ mà nói ngay:

– Chúng ta đi thôi, đi thôi. Được rồi. Sao đồng chí không nói ngay cho tôi biết?

Khi chúng tôi trở lại vườn cây thì người coi vườn vừa mắc khóa vào cổng xong. Tôi đề nghị ông ta đợi cho một chút và nói tôi còn một em nhỏ ở trong đó, rồi tôi cùng đồng chí thiếu tá đi sâu vào vườn.

Trong bóng tối, chúng tôi tìm mãi mới thấy ngôi nhà nhỏ màu trắng. Em bé vẫn đứng ở chỗ cũ, nơi tôi bảo em đợi, và lần nữa – nhưng lần này rất khẽ – em vẫn đang khóc. Tôi gọi em. Em mừng quá, reo lên, tôi bảo:

– Đây này, chú đã mời đồng chí chỉ huy đến.

Trông thấy người sĩ quan, em bé lập tức vươn thẳng người lên cao thêm đến vài phân.

– Đồng chí gác, – người sĩ quan bảo em. – Đồng chí cấp bậc gì?

– Tôi là trung sĩ, – em bé trả lời.

– Đồng chí trung sĩ, tôi ra lệnh cho đồng chí rời khỏi trạm gác đã được giao cho đồng chí.

Em bé nín lặng, khịt mũi rồi hỏi:

– Thế còn chú cấp bậc gì ạ? Cháu không nhìn thấy chú có mấy sao...

– Chú là thiếu tá, – người sĩ quan nói.

Lập tức em giơ tay chạm vào vành mũ lưỡi trai xám của mình và nói:

– Rõ, thưa đồng chí thiếu tá, đã được lệnh rời trạm gác.

Em nói câu đó dõng dạc và nhanh nhẹn đến nỗi chúng tôi không nhịn được và phá lên cười.

Em bé cũng vui vẻ cười theo nhẹ nhõm.



Chúng tôi vừa bước ra khỏi cổng vườn, cánh cổng đã đóng sập sau lưng. Người coi vườn xoay mấy vòng chìa trong ổ khóa.

Đồng chí thiếu tá bắt tay em bé:

— Đồng chí trung sĩ khá lắm, – anh nói. — Lớn lên đồng chí sẽ trở thành một người chân chính. Tạm biệt đồng chí.

Em bé lầm bầm gì đó và nói: «Tạm biệt».

Đồng chí thiếu tá giơ tay lên vành mũ chào chúng tôi. Vừa lúc thấy tàu điện đã đến, đồng chí chạy vội ra bến.

Tôi cũng chào và bắt tay em.

— Có lẽ chú đưa cháu về nhà nhé? — tôi bảo em.

— Không, cháu ở gần đây thôi. Cháu không sợ đâu.— em bé trả lời.

Tôi nhìn cái mũi lấm tấm tàn nhang của em và nghĩ rằng quả thật, đối với em, không có gì đáng sợ cả. Em đã có một nghị lực như vậy, đã có một lời hứa kiên định như vậy thì em đâu có sợ bóng tối, sợ bọn lưu manh, hay những gì khủng khiếp hơn nữa.

Rồi khi em lớn lên... dù chưa biết em sẽ làm gì, nhưng dù làm gì, cũng có thể tin chắc rằng, em sẽ trở thành một người chân chính.

Tôi nghĩ thế và cảm thấy thật dễ chịu vì được làm quen với em,

Và một lần nữa, tôi vui mừng xiết chặt tay em.

Nguyên bản tiếng Nga «Честное слово»
trích trong tập «Первой подвиг» của Л. Пантелеев
Nhà xuất bản «Văn học thiếu nhi».
Mát-xcơ-va 1962

Biên tập : THU HẰNG
Trình bày : PHẠM QUANG VINH
Sửa bài : NGỌC LAN

In 71000 bản tại Nhà máy in Tiến Bộ, Hà Nội
Khổ 13 × 19 số XB 17/KĐA số in 203
In xong và gửi lưu chiểu tháng 5-1987



TỦ SÁCH « VĂN HỌC THIẾU NHI XÔ VIẾT »

DÀNH CHO CÁC EM TỪ 7 ĐẾN 9 TUỔI

« Lời hứa danh dự » là một truyện nhỏ dành cho các em nhi đồng. Câu chuyện kể về một em bé đã biết giữ lời hứa. Trong một cuộc chơi đánh trận giả, em đã được giao nhiệm vụ giữ kho thuốc súng. Trận đánh đã tan, các bạn đã quên em bỏ ra về, nhưng em vẫn một mình kiên nhẫn đứng canh kho thuốc súng.

Những em bé biết giữ lời hứa, chắc chắn sẽ trở thành những người tốt..

Giá : 5,00 đ

II